

Bài 16.

HỢP CHẤT CỦA CACBON

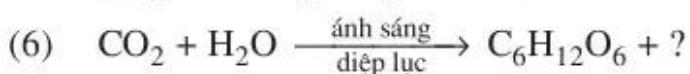
3.6. Hoàn thành các phương trình hoá học sau đây (ghi rõ số oxi hoá của cacbon) :

- (1) $\text{CO} + \text{O}_2 \xrightarrow{\text{t}^0} ?$
- (2) $\text{CO} + \text{Cl}_2 \xrightarrow{\text{t}^0, \text{xt}} ?$
- (3) $\text{CO} + \text{CuO} \xrightarrow{\text{t}^0} ? + ?$
- (4) $\text{CO} + \text{Fe}_3\text{O}_4 \xrightarrow{\text{t}^0} ? + ?$
- (5) $\text{CO} + \text{I}_2\text{O}_5 \xrightarrow{\text{t}^0} \text{I}_2 + ?$

Trong các phản ứng này CO thể hiện tính chất gì ?

3.7. Hoàn thành các phương trình hoá học sau :

- (1) $\text{CO}_2 + \text{Mg} \xrightarrow{\text{t}^0}$
- (2) $\text{CO}_2 + \text{CaO} \longrightarrow$
- (3) $\text{CO}_2 + \text{Ba(OH)}_2 \longrightarrow$



Hãy chọn đáp số đúng.

- 3.9.** Hãy điền dấu (+) vào trường hợp nào và dấu (-) vào trường hợp nào không có phản ứng hóa học xảy ra giữa các chất và các dung dịch sau đây :

	CO_2 (k)	$(\text{NH}_4)_2\text{CO}_3$ (dd)	NaHCO_3 (dd)	$\text{Ba}(\text{HCO}_3)_2$ (dd)
Na_2SO_4 (dd)				
NaOH (dd)				
BaCl_2 (dd)				
CaO (r)				

- 3.10.** Có một hỗn hợp ba muối NH_4HCO_3 , NaHCO_3 , $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$. Khi nung 48,8 g hỗn hợp đó đến khối lượng không đổi, thu được 16,2 g bã rắn. Chế hoá bã rắn với dung dịch HCl lấy dư, thu được 2,24 lít khí (đktc). Xác định thành phần phần trăm của hỗn hợp muối.